

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG TRONG GIẢNG DẠY MÔN HỌC KỸ THUẬT XÂY DỰNG VÀ BAN HÀNH VĂN BẢN

Ths NGUYỄN THỊ THU HÀ - Ths NGUYỄN THỊ LA *

Trong cuộc sống nói chung, tình huống vốn được hiểu là những hoàn cảnh, những sự kiện với những trạng thái diễn biến đòi hỏi phải có thái độ ứng xử hay hành động ứng phó thích hợp. Đối với các nhà sư phạm, phân tích tình huống là một phương pháp giảng dạy dựa trên cơ sở đưa ra những câu chuyện có thật hoặc hư cấu sao cho phù hợp với nội dung của bài giảng sau đó phân tích, thảo luận, tìm giải pháp giải quyết ngay trên lớp để đạt được mục tiêu giảng dạy đã đề ra.

Đối với việc truyền thụ kiến thức cho người lớn tuổi nói chung, việc vận dụng phương pháp phân tích tình huống có ý nghĩa hết sức quan trọng. Chỉ xét riêng ở góc độ sư phạm thì việc đưa ra tình huống, thảo luận và trình bày kết quả thảo luận đã luôn luôn đem lại cho lớp học một không khí sinh động, sôi nổi; đưa lại cho học viên một tinh thần hào hứng khi được thể hiện kinh nghiệm và kiến thức vốn có của bản thân. Từ đó, điều tất yếu là học viên sẽ lĩnh hội sâu sắc, triệt để hơn nội dung của bài giảng. Đó là chưa kể tới lợi ích khác như bắt đầu từ không khí và kết quả học tập này, một tinh thần học tập chủ động, tâm thế tiếp thu thoải mái, không có áp lực, không định kiến chắc chắn sẽ lan tỏa sang cả nhiều giờ học khác.

Riêng đối với lĩnh vực sư phạm hành chính, việc áp dụng phương pháp này càng quan trọng hơn nếu không nói là có tính cấp thiết. Bởi vì trong giai đoạn hiện nay, những bước phát triển mới trên mọi lĩnh

vực kinh tế - xã hội của đất nước đòi hỏi một nền hành chính hoạt động thực sự hiệu quả. Việc giảng dạy hành chính theo hướng giảm bớt lý thuyết cứng nhắc, tăng cường thực hành, khả năng xử lý tình huống cụ thể nhằm hình thành và nâng cao kỹ năng hoạt động thực tiễn đang là một yêu cầu mà Đảng và Nhà nước đặt ra đối với mỗi người giảng viên. Việc giảng dạy môn "Kỹ thuật xây dựng và ban hành văn bản" cũng nằm trong xu hướng chung nhằm đáp ứng yêu cầu ấy.

Tại Học viện Hành chính những năm gần đây, các lớp đào tạo phương pháp sư phạm hành chính có sự hỗ trợ của các chuyên gia nước ngoài đã được mở khá nhiều. Do đó, việc áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực không còn là điều mới mẻ đối với đa số các giảng viên. Và vì vậy, vấn đề đặt ra ở đây là trao đổi về cách thức vận dụng phương pháp tình huống nhằm nâng cao khả năng áp dụng phương pháp này đối với một môn học cụ thể.

Trước hết, cần phải nói rằng, tình huống có thể được áp dụng tại rất nhiều thời điểm khác nhau trong tiến trình giảng dạy môn học. Đối với chương trình cử nhân hành chính tại Học viện Hành chính, toàn bộ chương trình được phân bố theo trình tự từ khái quát đến cụ thể, từ lý thuyết đến thực hành. Đối với môn học "Kỹ thuật xây dựng và ban hành văn bản", trừ phần thứ nhất cung cấp cho học viên những kiến thức lý

* Học viện Hành chính.

thuyết đại cương về văn bản như khái niệm, chức năng, vai trò..., còn cả hai phần sau - đưa ra những yêu cầu về kỹ thuật soạn thảo và thực hành kỹ năng soạn thảo một số loại văn bản cụ thể - đều có thể rất thích hợp cho việc vận dụng phương pháp này. Đặc biệt đối với những chương như phân loại, nội dung, thể thức, ngôn ngữ văn bản....

Tất nhiên, người thực hiện giảng dạy cũng cần chú ý tới vấn đề mức độ áp dụng tình huống. Không đưa ra tình huống trong giảng dạy là một thiếu sót, nhưng nếu đưa ra quá nhiều cũng có thể là sai lầm. Bởi vì, “bội thực” tình huống sẽ làm cho học viên mệt mỏi, cảm thấy nhàm, ngại suy nghĩ, ngại hoạt động. Và tất nhiên, các ức chế về tinh thần sẽ cản trở quá trình lĩnh hội của họ. Theo chúng tôi, trung bình đối với mỗi chương, nên đưa một tình huống để giải quyết là mức độ vừa phải và có thể thực hiện hiệu quả. Tất nhiên đó là con số trung bình, còn trong thực tế cần phải vận dụng linh hoạt. Có những chương có thể không áp dụng phương pháp tình huống mà thay bằng các câu hỏi thảo luận rải rác hoặc hệ thống bài tập cá nhân. Nhưng cũng có những chương dài, nhiều vấn đề thì có thể đưa ra số tình huống nhiều hơn vẫn là điều hoàn toàn hợp lý và hiệu quả.

Như trên đã nói, trong toàn bộ chương trình, chúng ta có thể sử dụng nhiều tình huống phù hợp với nhiều mảng nội dung khác nhau. Liệu việc sử dụng các đề tài thảo luận không ít lần như vậy có biến một phương pháp chống ức chế trong giảng dạy trở thành gây ức chế hay không? Trong thực tế, điều này phụ thuộc vào cách thức áp dụng các tình huống. Ngoài việc phải tuân thủ những nguyên tắc của bản thân phương pháp này, giảng viên có thể sử dụng một số biện pháp có tính chất thủ thuật để tránh đơn điệu trong quá trình đưa ra, thảo luận, xử lý và kết luận về tình huống. Cụ thể là:

- *Thay đổi tính chất tình huống.*

Thông thường, giảng viên đưa ra một

tình huống chưa có cách giải quyết để học viên tìm cách tháo gỡ dựa trên sự hiểu biết về pháp luật và kinh nghiệm quản lý thực tiễn. Đây là cách thức phổ biến và phục vụ tốt nhất cho việc đi đến kết luận. Tuy nhiên, chúng ta có thể xen kẽ một số tình huống kèm theo cách giải quyết đúng rồi yêu cầu học viên bình luận hoặc giải thích lý do của hướng giải quyết đó. Hoặc giả chúng ta cũng có thể đề xuất một cách giải quyết sai, chưa thỏa đáng hay không tối ưu. Và nhiệm vụ của học viên lúc này là thảo luận, nhận xét, thay đổi giải pháp đã được đưa ra. Sự biến tướng chút ít này nhằm mục đích thay đổi quy trình động não - một biện pháp kích thích hứng thú nhận thức của người lĩnh hội.

- *Lựa chọn thời điểm đưa ra tình huống.*

Một tình huống điển hình thường được đưa ra trước khi giảng viên khẳng định một vấn đề lý thuyết nào đó. Cách đưa tình huống này diễn ra theo quy trình: nêu vấn đề - đặt câu hỏi - thảo luận có định hướng - kết luận - chốt nội dung cần truyền đạt. Đôi lúc cũng có thể đưa ra vấn đề sau khi giảng viên đã giảng lý thuyết. Theo các chuyên gia về phương pháp sư phạm thì tại thời điểm này, các tình huống sẽ xuất hiện với tư cách bài tập củng cố kiến thức. Xuất hiện sau lý thuyết, tình huống sẽ dễ dàng giải quyết hơn với đa số các học viên và giúp họ nhớ lâu hơn các vấn đề lý thuyết. Nhưng cũng không loại trừ những nhận thức chưa hoàn toàn chính xác ở một số người, và như vậy, tình huống lại mang một ý nghĩa mới bên cạnh tác dụng củng cố. Đó chính là ý nghĩa xác nhận - khẳng định.

- *Kết hợp với các phương pháp và kỹ thuật bổ trợ.*

Có thể nói rằng tình huống là một phương pháp không thể tách rời phương pháp thảo luận. Chính vì vậy mà việc tuân thủ những quy tắc của quy trình làm việc theo nhóm là một yêu cầu hết sức quan trọng, góp phần quyết định sự thành công của cách thức giảng dạy vừa sinh động vừa nhạy cảm này. Bên cạnh đó, việc đặt câu

hỏi cũng hoàn toàn không thể tùy tiện, xem nhẹ. Ngoài việc sử dụng ngôn ngữ sao cho các câu hỏi nhằm giải quyết tình huống luôn luôn rõ ràng, chặt chẽ, dễ hiểu và đơn nghĩa thì nhiệm vụ của người giảng viên là áp dụng càng nhiều càng tốt các dạng câu hỏi khác nhau trong các tình huống khác nhau. Đây không phải là một điều đơn giản. Trong thực tế, nó đòi hỏi rất nhiều thời gian và công sức của người giảng viên. Mặt khác, để tạo ra sự đa dạng trong cách thức trình bày kết quả thảo luận tình huống và cũng góp phần tăng thêm hứng khởi học tập cho học viên, thiết nghĩ vận dụng kết hợp phương pháp này với phương pháp đóng vai ở một vài thời điểm cũng là cần thiết. Tất nhiên, ở những buổi đầu của quá trình lên lớp thì điều này hơi khó thực hiện. Song, khi vào thời điểm giữa các đối tượng đã có sự giao lưu, hiểu biết và tin tưởng lẫn nhau thì giảng viên có thể trao đổi trước với một số người, cùng họ chuẩn bị “kịch bản”, và một màn trình diễn nho nhỏ phục vụ cho bài giảng thường không vượt quá khả năng. Ở đây chỉ có một lưu ý là việc chọn người đóng vai cũng nên được cân nhắc từ trước để đảm bảo cho sự thành công của bài giảng, mà điều này lại phụ thuộc vào khả năng nhìn nhận cũng như giao tiếp của giảng viên. Công phu và kĩ lưỡng, và nếu việc kết hợp này được tiến hành tốt, không những học viên đã được hỗ trợ về tinh thần học tập mà ấn tượng về bài giảng chắc chắn sẽ rất sâu đậm đối với họ.

- Sử dụng hợp lý các phương tiện dạy học.

Với điều kiện hiện nay, ngoài bảng đen hoặc bảng trắng, giảng viên còn có thể sử dụng nhiều loại phương tiện kĩ thuật hỗ trợ hiện đại khác nữa. Việc dùng máy chiếu để truyền đạt hệ thống kiến thức hay để học viên trình bày kết quả thảo luận đã trở thành phổ biến và trong thực tế, hết sức tiện dụng. Chúng ta còn có thể sử dụng các tài liệu phát tay, các bảng giấy màu, bút da các loại... trong khi kết luận tình huống. Việc làm này không thực sự là nhất thiết, song

nếu được điểm xuyết với mức độ vừa phải, cũng giúp học viên được thay đổi trạng thái hoạt động liên tục. Và quan trọng hơn là sự kết hợp giữa nói, nghe, nhìn, viết, suy nghĩ v.v. sẽ tránh được hiện tượng quá tải của một vài giác quan vốn là nhược điểm của cách giảng dạy thuần túy thuyết trình, học viên chỉ tiếp nhận một cách thụ động.

Tầm quan trọng của việc đưa ra các tình huống trong dạy học là rõ ràng. Song vấn đề đặt ra là có thể tìm tình huống ở đâu? Ai cũng biết rằng, khảo sát thực tế và tìm trong sách báo là nhiệm vụ của người giảng viên để thiết lập các tình huống đưa ra thảo luận trên lớp. Ngoài ra, một nguồn tình huống hết sức đáng quan tâm đó là từ chính các học viên. Một đối tượng chiếm phần không nhỏ của giảng dạy hành chính hiện nay là các học viên đã có kinh nghiệm công tác, hàng ngày hàng giờ cọ xát với công việc xây dựng và ban hành văn bản phục vụ hoạt động hành chính nói chung. Nếu như chúng ta có thể trang bị cho họ một hệ thống lý thuyết khúc chiết và rành mạch thì thông qua các trường hợp hành chính hết sức điển hình, chính họ lại có thể giúp chúng ta hiểu được một thực tế soạn thảo văn bản với tất cả những vướng mắc khó khăn của nó. Sự trao đổi để rồi hòa hợp, tháo gỡ chính là một trong những mục tiêu đề ra. Chưa kể thông qua các cuộc trao đổi này, chính các học viên còn được học hỏi lẫn nhau, một cách tăng cường kinh nghiệm công tác rất có ý nghĩa, đặc biệt đối với những người trẻ tuổi. Mặt khác, xét về mặt khoa học sử phạm dành cho người lớn tuổi, điều này cũng hoàn toàn phù hợp các nguyên tắc đặt ra ở chỗ, làm cho học viên cảm nhận được sự chia sẻ, được lắng nghe, được tôn trọng, đó chính là cách chúng ta cần tiến hành để hỗ trợ và kích thích hứng thú học tập của họ.

Có thể nói giảng dạy là một nghề vừa mang tính khoa học, vừa mang tính nghệ thuật. Bởi vì bất cứ một mảng kiến thức nào, dù quan trọng và thiết thực đến đâu, nếu không có sự hỗ trợ của các phương

pháp và kỹ thuật thì chưa hẳn sẽ cấy rễ sâu được vào trí não người tiếp nhận để trở thành điều kiện củng cố hay thay đổi cấu trúc nền tảng tư duy của chính họ. Áp dụng phương pháp tình huống trong giảng dạy bộ môn “Kỹ thuật soạn thảo và ban hành văn bản, là một trong những nỗ lực hỗ trợ học viên theo hướng lấy người học làm trung tâm, sao cho quá trình lên lớp đạt hiệu quả cao nhất. Trong điều kiện các tài liệu tham khảo về phương pháp giảng dạy đã khá đầy đủ hiện nay, chúng tôi không tập trung thuyết minh toàn diện về phương pháp này, cũng không thể đưa ra những

tình huống cụ thể trong từng phần nội dung môn học soạn thảo văn bản - một lãnh địa luôn dành cho sự sáng tạo phong phú của từng cá nhân giảng viên, mà đơn thuần chỉ nhằm góp thêm tiếng nói từ góc độ thực tế giảng dạy. Mục đích của chúng tôi là mong nhận được sự đóng góp, bổ sung, chia sẻ và chỉ bảo của đồng nghiệp tâm huyết gần xa để cùng nâng cao nghiệp vụ giảng dạy, góp phần nhỏ bé vào công cuộc cải cách hành chính đang diễn ra từng ngày từng giờ trên toàn đất nước □

* * * * *

ĐÁNH GIÁ THÍ ĐIỂM KHÔNG TỔ CHỨC...

(Tiếp theo trang 19)

i. Khả năng nhân rộng mô hình thí điểm không tổ chức HĐND huyện, quận, phường.

- Kết quả giải quyết những khó khăn, vướng mắc và vấn đề phát sinh trong thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND huyện, quận, phường.

- Kết quả cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy CQDP các cấp.

- Những lợi ích, hiệu quả kinh tế - xã hội của việc không tổ chức HĐND huyện, quận, phường.

- Kết quả tổ chức hợp lý CQDP; phân biệt rõ những khác biệt giữa chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn.

- Sự phù hợp của mô hình tổ chức này với mục tiêu, chức năng, cơ cấu tổ chức, phương thức vận hành bộ máy chính quyền nhà nước ở địa phương.

- Tính tích cực và sự sẵn sàng của CQDP các cấp.

Ngay sau ngày 25-4-2009, trong thời gian 1 tháng, UBND huyện, quận, phường tại những nơi thí điểm đã được kiện toàn.

Tất cả các chức danh chủ tịch, phó chủ tịch, uỷ viên UBND huyện, quận, phường đã được chủ tịch UBND cấp trên trực tiếp bổ nhiệm và được bàn giao công việc của UBND cũ để điều hành quản lý nhà nước trên địa bàn. Đây là điểm mới của thí điểm khi chuyển từ cơ chế bầu cử sang cơ chế bổ nhiệm. Bước đầu cho thấy, sự vận hành của bộ máy CQDP có nhiều đổi mới. Quá trình điều hành từ UBND cấp trên xuống cấp dưới đã giảm bớt quy trình, thủ tục, rút ngắn thời gian trong giải quyết công việc nhưng vẫn đảm bảo thông suốt, kịp thời hoạt động của các cơ quan nhà nước trong địa bàn huyện, quận, phường. Khi không tổ chức HĐND, vai trò và trách nhiệm của chủ tịch UBND, các thành viên UBND huyện, quận, phường đã được nâng lên. Do thời gian thí điểm diễn ra chưa dài, chưa thể đánh giá một cách đầy đủ tác động của thí điểm đối với việc phát triển kinh tế - xã hội; nhưng việc đánh giá các kết quả bước đầu nhằm chỉ ra những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân để kịp thời rút kinh nghiệm, từ đó thống nhất các chủ trương, giải pháp tiếp tục thực hiện trong thời gian tới là rất cần thiết □